

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tiêu thoát nước chống ngập úng Trung tâm huyện Quỳnh Nhai

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tiêu thoát nước chống ngập úng Trung tâm huyện Quỳnh Nhai;

Căn cứ Quyết định số 3378/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La (giai đoạn 2015-2025); Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 22/01/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa, TDTT Thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 648/TTr-SNN ngày 25 tháng 11 năm 2023.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung sau:

- Dự án: Tiêu thoát nước chống ngập úng Trung tâm huyện Quỳnh Nhai.
- Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Nhai.

## 5. Mục tiêu, quy mô đầu tư

5.1. Mục tiêu: Đảm bảo khả năng tiêu thoát nước, chống ngập úng cho khu vực trung tâm huyện Quỳnh Nhai; đảm bảo giao thông giao được thông suốt. Đồng thời góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng trung tâm huyện theo quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân.

5.2. Quy mô đầu tư (*theo Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của HĐND tỉnh*): Xây dựng hệ thống các tuyến kênh thoát lũ và các công trình trên kênh. Lưu lượng các tuyến kênh thiết kế ứng với tần suất tính toán  $P=4\%$ ,  $Q_{TK}=(1,5-114,0)m^3/s$ .

## 6. Giải pháp thiết kế chủ yếu

6.1. Giải pháp tổng mặt bằng: Dự án đầu tư trên cơ sở tuyến kênh hiện trạng, hướng tuyến phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa, TDTT Thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3378/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 và Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 22/01/2016.

### 6.2. Giải pháp thiết kế hạng mục công trình

#### a) Hệ thống kênh

- Tuyến kênh từ công viên huyện đến cầu bản Phiêng Hay nối tiếp sau cống qua đường QL.6B (*dự kiến tại Km30+037,94*), kênh có tổng chiều dài tuyến kênh  $L = 975,20m$ , lưu lượng thiết kế  $Q_{TK} = (65,0 - 114)m^3/s$ . Trong đó: mở rộng, cải tạo, tận dụng đáy kênh và một bên tường kênh cũ chiều dài đoạn kênh  $L_1 = 537,0m$ ; gia cố đoạn kênh đất  $L_2 = 438,0m$ , kênh mặt cắt hình chữ nhật  $b \times h = (5 - 6) \times (1,8 - 2,4)m$ . Kết cấu lòng kênh bê tông M200 dày  $t = 30cm$ ; tường đá xây vữa XM M100. Xây dựng tường rào bảo vệ lưới thép B40 khung thép hình 02 bên bờ kênh, cao  $H = 1,5m$ .

- Tuyến kênh từ khu Huổi Cuổi đến đầu cống qua đường QL.6B (*dự kiến tại Km29+879,1*): kênh gồm 02 đoạn, tổng chiều dài  $L = 791,0m$ ; Lưu lượng thiết kế từ  $Q = (1,5 - 25,0)m^3/s$ . Trong đó tận dụng và nạo vét 01 đoạn kênh cũ đã có mặt cắt  $b \times h = (80 \times 80)cm$ , chiều dài  $L_1 = 113,0m$ ; còn lại phá bỏ kênh cũ xây dựng mới chiều dài  $L_2 = 678,0m$ , mặt cắt kênh chữ nhật  $b \times h = (1,5 - 2,5 \times 1,5 - 2,5)m$ . Kết cấu móng, tường, tấm nắp BTCT M200, chiều dày từ  $t = (15 - 20)cm$ .

- Đoạn kênh nối tiếp từ sau cống qua đường QL.6B (*dự kiến tại Km29+879,1*) đến cuối khu công viên huyện: phá bỏ tuyến kênh cũ, xây dựng mới đoạn kênh hộp chiều dài  $L = 95,0m$ ; lưu lượng thiết kế từ  $Q = 25,0m^3/s$ ; kích thước mặt cắt  $b \times h = (3,0 \times 3,0)m$  để đảm bảo tương thích với mặt cắt cống qua đường QL.6B (*dự kiến*). Kết cấu BTCT M200, chiều dày hộp  $t = 30cm$ .

- Tuyến thoát nước đường số 8 (*từ trường mầm non Sơn Ca đến công viên cây xanh*): Lưu lượng thiết kế từ  $Q = (1,2 - 9,5)m^3/s$ . Tổng chiều dài tuyến kênh  $L = 1.845,0m$ . Trong đó: nạo vét toàn bộ tuyến kênh bên phải, tận dụng đoạn

kênh cũ bên trái mặt cắt (bxh)=(80x80)cm chiều dài L = 850,0m. Phá bỏ, mở rộng đoạn kênh dài L = 995,0m; mặt cắt kênh kích thước từ (bxh)=(80 - 150 x 80 - 150)cm. kết cấu móng, tường, tấm nắp BTCT M200, dày t = 15cm.

- Tuyến thoát nước đường số 8 (từ trường mầm non Sơn Ca đến kè suối Lu): Lưu lượng thiết kế từ  $Q = (1,7 - 3,9)m^3/s$ . Tổng chiều dài tuyến kênh L = 1.124,0m. Trong đó: nạo vét toàn bộ tuyến kênh bên trái; tận dụng đoạn kênh cũ mặt cắt (bxh)=(80x80)cm chiều dài L = 583,0m. Phá bỏ, mở rộng đoạn kênh dài L=541,0m; mặt cắt kênh kích thước từ (bxh)=(80 - 120 x 80 - 120)cm. kết cấu móng, tường, tấm nắp BTCT M200, dày t = 15cm.

#### b) Công trình trên tuyến

- Cổng đoạn kênh đường số 8 cuối công viên: Phá bỏ cổng cũ, xây dựng cổng hộp mới khẩu độ bxh=(6x2,5)m; kết cấu BTCT M300 dày t = (50 - 60)cm.

- Cầu tại bản Phiêng Hay: tận dụng cầu đã có, xây dựng mở rộng mới khẩu độ 3,0m; kết cấu BTCT M300.

- Cổng ngang, dọc các tuyến đường: gồm 06 cổng khẩu độ 1,0 - 2,5m; kết cấu BTCT M300 dày t = (15 - 25)cm.

- Hồ ga thu nước, bể tiêu năng: gồm 12 cái; kết cấu bê tông M200 dày t = (20 - 25)cm.

c) Các chi tiết cụ thể: Theo hồ sơ thiết kế cơ sở thẩm định.

7. Đơn vị tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Mai Lâm; Chứng chỉ hoạt động xây dựng số SOL-00041386, cấp ngày 10/6/2020; Địa chỉ: số 08, đường 3-2, Tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

#### 8. Địa điểm xây dựng

- Địa điểm xây dựng: xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai;

- Diện tích sử dụng đất: khoảng 1,0 ha.

9. Nhóm dự án: Dự án nhóm C; Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, cấp IV; Thời hạn sử dụng công trình chính thiết kế là: dưới 20 năm.

#### 10. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu

- Số bước thiết kế: 02 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

- Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu: Theo thông báo kết quả thẩm định số 4259/SNN-CCTL ngày 25/11/2023 của Sở NN&PTNT.

#### 11. Tổng mức đầu tư (làm tròn): 36.000,0 triệu đồng.

Trong đó:

- |                           |   |                        |
|---------------------------|---|------------------------|
| - Chi phí bồi thường GPMB | : | 2.000,000 triệu đồng;  |
| - Chi phí xây dựng        | : | 27.550,668 triệu đồng; |

- Chi phí quản lý dự án : 681,055 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 2.597,181 triệu đồng;
- Chi phí khác : 515,331 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng : 2.655,765 triệu đồng.

**12.** Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

**13.** Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (theo Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của HĐND tỉnh).

- Dự kiến kế hoạch vốn:

*ĐVT: Triệu đồng*

Năm	Bổ sung cân đối ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số
2024-2025	20.000,0	16.000,0	36.000,0

**14.** Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo quy định.

**15.** Bồi thường, GPMB: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo quy định.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

**1.** UBND huyện Quỳnh Nhai (Chủ đầu tư)

- Chịu trách nhiệm toàn diện về các thông tin, số liệu của hồ sơ dự án trình duyệt theo quy định; rà soát, cập nhật thông tin, số liệu dự án vào Quy hoạch chung Thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đến năm 2035 đang tổ chức lập;

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiến độ thời gian, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Chủ động rà soát các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 2884/SXD-QLCL ngày 06/11/2023, Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 3719/SGTVT-QLCL ngày 23/11/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4259/SNN-CCTL ngày 25/11/2023 trong quá trình triển khai thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan kiểm tra, thanh tra về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, tổng hợp kết quả thẩm định dự án;

- Chủ trì thẩm định các nội dung của chủ đầu tư đồng thời với việc thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công theo quy định;

- Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Nhai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- VP UBND tỉnh (LĐ, phòng KT);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- VP UBND tỉnh (LĐ, P.KT);
- Lưu: VT, KT(Toàn).

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**